

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/DS-ST

Ngày: 01-11-2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Diệu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Chính.

Bà Tạ Huyền Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Gây là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 01 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Hoàng O – Chủ Hộ kinh doanh Trần Hoàng O (viết tắt: HKD Trần Hoàng O, có mặt).

Địa chỉ: Ấp Tân Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Phạm Văn A, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Hoài H, sinh năm 1982 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 7 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, ông Trần Hoàng O – Chủ Hộ kinh doanh Trần Hoàng O trình bày yêu cầu:*

Từ ngày 17/8/2018 đến ngày 09/02/2019, HKD Trần Hoàng O và ông Phạm Văn A thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản nhiều lần, không ký hợp đồng bằng văn bản, theo đó HKD Trần Hoàng O cung thức ăn nuôi

tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu Supemix và các loại thuốc thủy sản cho ông A để nuôi tôm, đến cuối vụ ông A phải thanh toán dứt điểm công nợ cho HKD Trần Hoàng O, sau nhiều vụ nuôi tôm nhưng ông A không thanh toán công nợ, đến ngày 09/02/2019 thì chốt lại công nợ, ông A còn nợ lại tổng số tiền là 803.389.000 đồng.

Từ ngày chốt nợ đến nay, HKD Trần Hoàng O đã nhiều lần yêu cầu nhưng ông A vẫn không thanh toán nợ mà hứa hẹn sau khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất tọa lạc ấp Lung Đước, xã Tam Giang, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau sẽ thanh toán dứt nợ nhưng sau đó thì ông A không thực hiện.

Nay HKD Trần Hoàng O khởi kiện buộc ông Phạm Văn A phải có trách nhiệm trả cho ông tổng số tiền mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 803.389.000 đồng.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhận được Bản tường trình đề ngày 09/9/2022 của ông O với nội dung: *Nguyên trước đây ông O khởi kiện ông Phạm Văn A, yêu cầu thAh toán tổng số tiền mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 803.389.000 đồng. Ông O biết việc ông H có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Phạm Văn A, ông H đã trả được một phần tiền, còn nợ lại trên 300.000.000 đồng, do chỗ ông O với ông H có giao dịch mua bán, ông H nợ tiền của ông O nên thay gì trả nợ cho ông A thì ông H đồng ý trả cho ông O 350.000.000 đồng, đối trừ khoản nợ của ông A còn lại là 453.389.000 đồng. Nay ông O yêu cầu ông Phạm Văn A có trách nhiệm trả cho ông 453.389.000 đồng.*

*** Đối với bị đơn – Ông Phạm Văn A:**

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định mà ông Phạm Văn A không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc HKD Trần Hoàng O khởi kiện. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ 02 lần Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ông A vẫn vắng mặt 02 lần không có lý do.

** Tại bản tự khai đề ngày 23 tháng 9 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Trần Hoài H trình bày:*

Đầu năm 2022, ông H có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Phạm Văn A, phần đất tọa lạc tại ấp Lung Đước, xã Tam Giang, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau với diện tích 06ha, giá trị chuyển nhượng 4.200.000.000 đồng, ông H đã trả được 3.900.000.000 đồng, còn nợ lại 300.000.000 đồng, đất đã được chuyển tên quyền sử dụng từ ông A qua tên ông H. Ông H biết ông A nợ tiền mua thức ăn tôm của ông O là 803.000.000 đồng. Thời gian qua ông O có yêu cầu ông H giao số tiền 300.000.000 đồng mà ông H còn nợ ông A, trả qua cho ông O nhưng chưa được sự đồng ý của ông A nên ông H chưa thực hiện. Ông H không có ý kiến đối với việc tranh chấp giữa ông O và ông A.

*** Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn, HKD Trần Hoàng O trình bày: Bảo lưu yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, sau khi đối chiếu công nợ ngày 09/02/2019 đến nay, ông Phạm Văn A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ. Nay HKD Trần Hoàng O yêu cầu ông Phạm Văn A thanh toán số tiền mua bán gốc là 803.389.000 đồng, không yêu cầu

về tiền lãi suất. Trước đây ông O cho rằng ông H nợ tiền của ông A 350.000.000 đồng nên thay gì trả nợ cho ông A thì ông H đồng ý trả số tiền 350.000.000 đồng cho ông O, tuy nhiên các bên vẫn chưa thực hiện việc giao nhận tiền. Vì vậy, HKD Trần Hoàng O khởi kiện buộc ông Phạm Văn A phải có trách nhiệm trả tổng số tiền mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 803.389.000 đồng. Đối với thỏa thuận giao nhận số tiền 350.000.000 đồng giữa ông O và ông H do các bên chưa thực hiện nên không yêu cầu Tòa án xem xét tính hợp pháp của thỏa thuận này.

- Bị đơn, ông Phạm Văn A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Trần Hoài H đều vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- *Về quan hệ tranh chấp*: HKD Trần Hoàng O yêu cầu ông Phạm Văn A thanh toán số tiền mua bán tài sản (thuốc thủy sản, thức ăn tôm) còn nợ, tranh chấp giữa các bên là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

- *Áp dụng pháp luật*: Tranh chấp giữa các đương sự xảy ra sau năm 2015 nên áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết.

- *Về sự có mặt của đương sự*:

Ông Phạm Văn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần (02 lần) tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng đều vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông A.

Ông Trần Hoài H có đơn xin vắng mặt phiên tòa đề ngày 23/9/2022 với lý do đang nuôi tôm nên không có điều kiện đến tham gia phiên xét xử, đây là yêu cầu chính đáng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về nội dung vụ án:

Từ ngày 17/8/2018 đến ngày 09/02/2019, HKD Trần Hoàng O và ông Phạm Văn A thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản nhiều lần, không ký hợp đồng bằng văn bản, theo đó HKD Trần Hoàng O cung thức ăn nuôi tôm thẻ chân trắng, mang nhãn hiệu Supemix và các loại thuốc thủy sản cho ông A để nuôi tôm, đến cuối vụ ông A phải thanh toán dứt điểm công nợ cho HKD Trần Hoàng O, tuy nhiên phía ông A không thực hiện theo thỏa thuận nên các bên xảy ra tranh chấp.

- *Xét yêu cầu khởi kiện của HKD Trần Hoàng O*

Từ ngày 17/8/2018 giữa HKD Trần Hoàng O và ông Phạm Văn A thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm nhưng không ký hợp đồng bằng văn bản, do chỗ quen biết nên qua nhiều đợt giao nhận hàng không được ông A ký tên vào sổ theo

đổi. Đến ngày 09/02/2019, các bên đối chiếu công nợ nhưng ông A cho rằng không biết chữ nên không đồng ý ký tên xác nhận. Từ ngày đối chiếu công nợ, HKD Trần Hoàng O đã nhiều lần yêu cầu nhưng ông A vẫn không thanh toán nợ mà hứa hẹn sau khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất tọa lạc ấp Lung Đước, xã Tam Giang, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau sẽ thanh toán dứt nợ nhưng sau đó thì ông A không thực hiện. Ông O làm đơn yêu cầu gửi chính quyền địa phương ấp Lung Đước để giải quyết. Ngày 22/7/2022, Tổ hòa giải ấp Lung Đước, xã Tam Giang, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải việc tranh chấp giữa HKD Trần Hoàng O và ông Phạm Văn A, tại buổi hòa giải ông A thừa nhận còn nợ HKD Trần Hoàng O 803.389.000 đồng nhưng không đồng ý thanh toán, tự ý bỏ về và không ký biên bản hòa giải. Như vậy, hợp đồng mua bán tài sản giữa HKD Trần Hoàng O và ông Phạm Văn A thực tế xảy ra.

- Xét yêu cầu thanh toán nợ

Trong quá trình giao dịch, ông Phạm Văn A không thực hiện trả tiền đúng theo thỏa thuận, đến cuối vụ không thanh toán hết công nợ cho HKD Trần Hoàng O. Đến ngày 09/02/2019, ông A còn nợ lại tổng số tiền là 803.389.000 đồng. Kể từ đó đến nay, HKD Trần Hoàng O đã nhiều lần yêu cầu nhưng ông A vẫn không thanh toán nợ. Đối với ông Phạm Văn A, được Tòa án triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án nhưng đều vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu thanh toán nợ của HKD Trần Hoàng O, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự quy định “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Do đó, việc ông Phạm Văn A còn nợ số tiền mua bán gốc là 803.389.000 đồng theo hợp đồng mua bán với HKD Trần Hoàng O là có xảy ra và mặc nhiên được ông Phạm Văn A thừa nhận. Như đã phân tích nêu trên nên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của HKD Trần Hoàng O, buộc ông Phạm Văn A phải thanh toán khoản nợ mua bán gốc là 803.389.000 đồng cho HKD Trần Hoàng O theo quy định tại Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp ông Phạm Văn A chậm thanh toán khoản tiền nêu trên cho HKD Trần Hoàng O thì ông A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

Về việc thay đổi khoản tiền thanh toán, mặc dù tại Bản tường trình đề ngày 09/9/2022 nguyên đơn yêu cầu ông Phạm Văn A có trách nhiệm trả cho ông 453.389.000 đồng vì cho rằng giữa nguyên đơn và ông Trần Hoài H có giao dịch mua bán, ông H nợ tiền của ông O nên thay gì trả nợ cho ông A thì ông H đồng ý trả cho ông O 350.000.000 đồng, sau khi đối trừ khoản nợ của ông A còn thiếu 453.389.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, ông O và ông H đều xác định việc giao dịch tiền giữa các bên chưa diễn ra nên HKD Trần Hoàng O thay đổi một phần yêu cầu, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu là buộc ông Phạm Văn A có trách nhiệm trả số tiền mua bán thức ăn tôm còn nợ là 803.389.000 đồng. Xét thấy, việc thay đổi một phần yêu cầu về khoản tiền nợ

của nguyên đơn nói trên là hoàn toàn tự nguyện, không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với việc thỏa thuận giao nhận tiền giữa HKD Trần Hoàng O và ông Trần Hoài H theo Bản tường trình đề ngày 09/9/2022 của ông O thì chưa diễn ra, các bên đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét tính hợp pháp của thỏa thuận này nên Hội đồng xét xử không giải quyết là phù hợp.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, do yêu cầu của HKD Trần Hoàng O được chấp nhận nên ông Phạm Văn A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. HKD Trần Hoàng O không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Buộc ông Phạm Văn A phải thanh toán cho Ông Trần Hoàng O – Chủ Hộ kinh doanh Trần Hoàng O số tiền mua bán gốc là 803.389.000 đồng (*Tám trăm lẻ ba triệu ba trăm tám mươi chín nghìn đồng*).

Kể từ ngày HKD Trần Hoàng O có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Phạm Văn A chậm thanh toán khoản tiền nêu trên cho HKD Trần Hoàng O thì ông A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

Về án phí: Đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Phạm Văn A phải chịu án phí với số tiền là 36.102.000 đồng.

HKD Trần Hoàng O không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.051.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0015702 ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tính từ ngày nhận bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Diệu Hiền